

Bản án số: 14/2021/HS-ST
Ngày 20 – 5 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hiến

Ông Châu Trung Trực

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Chí Đệ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Dơi tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Hoài Hận - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Hồ Văn T, sinh năm 1999 tại xã Tân Đức; nơi cư trú: Ấp TTL, xã TĐ, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn B và bà Hồ Thị H; anh (chị) em ruột: 02 người; vợ, con: Chưa có; tiền án: 01 (ngày 29/11/2018, Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử bị cáo Hồ Văn T 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Chấp hành xong hình phạt ngày 05/11/2019); tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt ngày 08/01/2021, tạm giữ ngày 09/01/2021 đến ngày 12/01/2021 chuyển sang tạm giam cho đến nay (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Phạm Thái N, sinh năm 1987; nơi cư trú: Ấp Ánh Dân, xã Nguyễn Huân, huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23h40 phút ngày 08/01/2021, Hồ Văn T đi bộ từ quán Karaoke Trường Thịnh đến gần cầu Sông Đầm thuộc khóm 1, thị trấn Đầm Dơi, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau thì bị lực lượng Công an huyện Đầm Dơi kết hợp với Công an thị trấn Đầm Dơi kiểm tra và bắt quả tang T đang tàng trữ trong người 02 gói nilon có chứa tinh thể rắn màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 29/GĐH-PC09 ngày 10/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 02 gói nilon màu trắng được hàn kín hai đầu, niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, có chữ ký, chữ viết họ tên: “Hồ Văn T, Trương Quốc T1, Dương Quốc T2, Trần Quốc S” – CB lập biên bản: Dòng chữ viết có nội dung “Đây là 02 gói ma túy tôi tàng trữ bị bắt quả tang và 03 hình dấu tròn màu đỏ của Công an thị trấn Đầm Dơi, huyện Đầm Dơi gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,3762gam, loại Methamphetamine”.

Vật chứng thu giữ: 01 phong bì hoàn mẫu số 29/GĐH-PC09 ngày 10/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau được niêm phong kín, bên trong có chứa 0,3128gam tinh thể màu trắng sau khi trích giám định; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh dương; 01 xe máy hiệu Jolimoto biển kiểm soát 94F3 – 4233.

Từ những tình tiết nêu trên, tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi đã truy tố bị cáo Hồ Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Hồ Văn T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì hoàn mẫu số 29/GĐH-PC09 ngày 10/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau được niêm phong kín, bên trong có chứa 0,3128gam tinh thể màu trắng sau khi trích giám định. Trả lại cho anh N 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh dương; 01 xe máy hiệu Jolimoto biển kiểm soát 94F3 – 4233.

Về án phí hình sự: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra bị cáo Hồ Văn T khai nhận mua ma túy sử dụng của người tên B, nhưng không xác định được địa chỉ cụ thể. Do đó, yêu cầu cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo T yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đầm Dơi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Hồ Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi truy tố, cụ thể: Vào khoảng 23h40 phút ngày 08/01/2021, Hồ Văn T đi bộ từ quán Karaoke Trường Thịnh đến gần cầu Sông Đầm thuộc khóm 1, thị trấn Đầm Dơi, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau thì bị lực lượng Công an huyện Đầm Dơi kết hợp với Công an thị trấn Đầm Dơi kiểm tra và bắt quả tang T đang tàng trữ trong người 02 gói nilon chứa ma túy loại Methamphetamine với tổng khối lượng 0,3672gam.

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự thì “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 đến dưới 05 gam”.

Do đó, hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm 2 khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cho nên, Cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi đã truy tố bị cáo Hồ Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất và mức độ về hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Bởi lẽ, trước và trong khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép ma túy là

trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước được pháp luật bảo vệ, là vi phạm nghiêm trọng pháp luật hình sự, nhưng với bản tính xem thường pháp luật nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo gây dư luận xấu trong xã hội, làm mất an ninh trật tự ở địa phương.

Mặt khác, khi bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội lần này thì bị cáo đã có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Như vậy, lần phạm tội này của bị cáo được xem là tái phạm.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết như: Bị cáo phạm tội có 01 tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52; không tiền sự. Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có xem xét đầy đủ hành vi, tính chất, mức độ, hậu quả, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi để áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Đó là, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định, nhằm để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo thành người công dân có ích cho xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì hoàn mẫu số 29/GĐH-PC09 ngày 10/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau được niêm phong kín, bên trong có chứa 0,3128gam tinh thể màu trắng sau khi trích giám định. Trả lại cho chủ sở hữu là anh N 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh dương; 01 xe máy hiệu Jolimoto biển kiểm soát 94F3 – 4233.

[8] Về án phí hình sự: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Đối với lời khai của bị cáo T về việc bị cáo mua ma túy sử dụng của người tên B, nhưng không xác định được địa chỉ cụ thể và đại diện Viện kiểm sát đề nghị yêu cầu cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ Luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Văn T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị bắt 08/01/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì hoàn mẫu số 29/GĐH-PC09 ngày 10/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau được niêm phong kín, bên trong có chứa 0,3128gam tinh thể màu trắng sau khi trích giám định.

2.2. Trả lại cho anh Phạm Thái Nn 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh dương; 01 xe máy hiệu Jolimoto biển kiểm soát 94F3 – 4233.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Hồ Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Minh Thịnh

